

PHỤ LỤC

Kế hoạch của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện Quyết định số 1624/QĐ-TTg ngày 14/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Hiệp định đối tác tự nguyện giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu về thực thi luật lâm nghiệp, quản trị rừng và thương mại lâm sản (VPA/FLEGT)

(Ban hành kèm theo QĐ số /QĐ-BNN-TCLN ngày / /2020 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT)

Nhiệm vụ tại QĐ 1624/QĐ-TTg	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Dự kiến nguồn kinh phí	Thời gian hoàn thành
I. Tuyên truyền và công bố thông tin						
1.1	Xây dựng và ban hành Kế hoạch truyền thông và công bố thông tin về Hiệp định VPA/FLEGT	TCLN (Vụ KHCN&HT QT)	Hiệp hội Gỗ và lâm sản (VIFORES); Nhóm Nông cốt đa bên về VPA/FLEGT (CG-VPA/FLEGT);	Kế hoạch truyền thông và công bố thông tin được JIC thông qua	Chương trình EU-FAO/FLEGT	Quý III/2020
1.2	Tổ chức soạn thảo các tài liệu tuyên truyền và công bố thông tin về Hiệp định VPA/FLEGT					
--	1.2.1. Xây dựng tài liệu hỏi đáp về Hiệp định VPA/FLEGT	TCLN (Vụ KHCN&HT QT)	Tổng vụ Môi trường EC, CG-VPA/FLEGT, các đơn vị liên quan thuộc Tổng cục Lâm nghiệp	Tài liệu hỏi đáp về Hiệp định VPA/FLEGT tiếng Anh và tiếng Việt	Chương trình EU-FAO/FLEGT	Quý II/2020
--	1.2.2. Soạn thảo các tài liệu tuyên truyền (tờ rơi, ấn phẩm) về Hiệp định VPA/FLEGT	TCLN (Vụ KHCN&HT QT)	Tổng vụ Môi trường EC, CG-VPA/FLEGT, các đơn vị liên quan thuộc Tổng cục Lâm nghiệp	Các tờ rơi, ấn phẩm được in ấn và phát hành	Chương trình EU-FAO/FLEGT, các dự án quốc tế khác	Quý IV/2020
1.3	Tổ chức tuyên truyền, công bố thông tin về Hiệp định VPA/FLEGT					
--	1.3.1. Xây dựng và phát sóng các phóng sự trên truyền hình về Hiệp định VPA/FLEGT	TCLN (Vụ KHCN&HT QT)	Đài truyền hình Việt Nam, VIFORES, CG-VPA/FLEGT, các đơn vị liên quan thuộc Tổng cục Lâm	03 phóng sự được phát trên các kênh truyền hình trong nước	Chương trình EU-FAO/FLEGT	Quý I/2021

Nhiệm vụ tại QĐ 1624/QĐ-TTg	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Dự kiến nguồn kinh phí	Thời gian hoàn thành
			ng nghiệp			
--	1.3.2. Hội thảo cung cấp và phổ biến thông tin về Hiệp định VPA/FLEGT cho các cơ quan địa phương ở 03 miền: Bắc, Trung, Nam	TCLN (Vụ KHCN&HT QT)	VIFORES, CG-VPA/FLEGT	Ít nhất 03 Hội thảo được tổ chức tại 03 miền	Chương trình EU-FAO/FLEGT	Quý I/2021
--	1.3.3. Hội thảo/tập huấn cung cấp thông tin và hướng dẫn kỹ thuật về VPA/FLEGT cho các cơ quan báo chí, truyền thông	TCLN (Vụ KHCN&HT QT)	VIFORES, CG-VPA/FLEGT	01 Hội thảo	Chương trình EU-FAO/FLEGT; các dự án khác	Quý IV/2020
--	1.3.4. Diễn đàn thường niên về FLEGT tại Việt Nam	TCLN (Vụ KHCN&HT QT)	VIFORES, CG-VPA/FLEGT	01 Diễn đàn/năm	Chương trình EU-FAO/FLEGT; các dự án khác	Quý III hàng năm
1.6	Xây dựng dữ liệu điện tử công bố thông tin về Hiệp định VPA/FLEGT và các văn bản pháp luật liên quan đến thực hiện Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam (VNTLAS)					
--	1.6.1. Xây dựng Website song ngữ tiếng Việt và tiếng Anh về thực hiện Hiệp định VPA/FLEGT của Việt Nam	TCLN (Vụ KHCN&HT QT)	Văn phòng và các đơn vị trực thuộc Tổng cục	Website về VPA/FLEGT của Việt Nam	Chương trình EU-FAO/FLEGT; các dự án khác	Quý I/2021
--	1.6.2. Định kỳ cập nhật thông tin (tiếng Việt và tiếng Anh) về tình hình thực hiện Hiệp định VPA/FLEGT của Việt Nam trên website	TCLN (Vụ KHCN&HT QT)	Văn phòng và các đơn vị trực thuộc Tổng cục	Website về VPA/FLEGT của Việt Nam	Chương trình EU-FAO/FLEGT; các dự án khác	Thường xuyên
1.8	Công bố thông tin về diễn biến tài nguyên rừng, kế hoạch quản lý rừng bền vững được phê duyệt, chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, sản lượng khai thác gỗ trong nước, văn bản pháp luật về lâm nghiệp, các Hiệp định, Thỏa thuận hợp tác song phương mà Việt Nam đã ký về lâm nghiệp					

Nhiệm vụ tại QĐ 1624/QĐ-TTg	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Dự kiến nguồn kinh phí	Thời gian hoàn thành
--	1.8.1. Công bố thông tin về diễn biến tài nguyên rừng, chuyển đổi mục đích sử dụng rừng hàng năm cho JIC	TCLN (Cục Kiểm lâm)	Các địa phương, các đơn vị liên quan của TCLN	Thông tin trên website, báo cáo định kỳ cho Ủy ban thực thi chung (JIC)	Nhiệm vụ thường xuyên	Trước ngày 30/11/ hàng năm
--	1.8.2. Công bố thông tin về kế hoạch quản lý rừng bền vững được phê duyệt, sản lượng khai thác gỗ trong nước hàng năm	TCLN (Vụ Quản lý sản xuất lâm nghiệp)	Các địa phương, các đơn vị liên quan của TCLN	Thông tin trên website, báo cáo định kỳ cho JIC	Nhiệm vụ thường xuyên	Trước ngày 30/11/ hàng năm
--	1.8.3. Công bố thông tin về xây dựng văn bản pháp luật ngành lâm nghiệp	TCLN (Vụ Pháp chế-Thanh tra)	Vụ Pháp chế, các đơn vị liên quan của TCLN	Thông tin trên website, báo cáo định kỳ cho JIC	Nhiệm vụ thường xuyên	Trước ngày 30/11/ hàng năm
--	1.8.4. Công bố thông tin về các hiệp định, thỏa thuận song phương mà Việt Nam ký kết liên quan đến lâm nghiệp	TCLN (Vụ KHCN, HTQT)	Vụ Hợp tác quốc tế, các đơn vị liên quan của TCLN	Thông tin trên website, báo cáo định kỳ cho JIC	Nhiệm vụ thường xuyên	Trước ngày 30/11/ hàng năm
1.9	Công bố thông tin về số vụ vi phạm luật lâm nghiệp và buôn bán gỗ trái phép	TCLN (Cục Kiểm lâm)	Văn phòng Bộ, Trung tâm Tin học và Thống kê	Thông tin trên website, báo cáo định kỳ cho JIC	Nhiệm vụ thường xuyên	Trước ngày 30/11/ hàng năm
1.11	Công bố kết quả phân loại doanh nghiệp của Hệ thống VNTLAS	TCLN (Cục Kiểm lâm)	Các địa phương, các đơn vị liên quan của TCLN	Thông tin trên website, báo cáo định kỳ cho JIC	Nhiệm vụ thường xuyên	Trước ngày 30/11 hàng năm khi hệ thống phân loại bắt đầu
1.12	Công bố thông tin về đầu tư và giá trị sản xuất của ngành lâm nghiệp	TCLN (Vụ Kế hoạch-Tài chính)	Các địa phương, các đơn vị liên quan của TCLN	Thông tin trên website, báo cáo định kỳ cho JIC	Nhiệm vụ thường xuyên	Trước ngày 30/11/ hàng năm

Nhiệm vụ tại QĐ 1624/QĐ-TTg	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Dự kiến nguồn kinh phí	Thời gian hoàn thành
II. Hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật						
2.1	Xây dựng Nghị định quy định Hệ thống VNTLAS	TCLN (Cục Kiểm lâm)	Vụ Pháp chế, Vụ Hợp tác quốc tế, các đơn vị liên quan thuộc Tổng cục Lâm nghiệp	Nghị định được ban hành	GIZ, Chương trình EU-FAO/ FLEGT NSNN	Quý III/2020
2.2	Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, truy xuất nguồn gốc; quản lý xuất, nhập khẩu gỗ và sản phẩm gỗ; mua sắm công liên quan đến gỗ và sản phẩm gỗ	TCLN (Vụ Pháp chế, Thanh tra)	Vụ Pháp chế, các đơn vị thuộc Tổng cục Lâm nghiệp	Báo cáo rà soát trình Bộ phê duyệt; đề xuất VBPL cần được điều chỉnh	Nhiệm vụ thường xuyên	Thường xuyên
2.3	Định kỳ rà soát, cập nhật các văn bản pháp luật của Việt Nam được tham chiếu tại phụ lục II của Hiệp định	TCLN (Vụ KHCN và HTQT)	Vụ Pháp chế, Phái đoàn Liên minh Châu Âu tại Hà Nội, các đơn vị thuộc Tổng cục Lâm nghiệp	Phụ lục II của Hiệp định được cập nhật	Nhiệm vụ thường xuyên Các tổ chức, dự án quốc tế hỗ trợ	2 năm 1 lần Bắt đầu vào 1/6/2021
III. Cải thiện hạ tầng kỹ thuật để vận hành hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp						
3.1	Xây dựng và vận hành phần mềm phân loại doanh nghiệp điện tử kết nối với cơ sở dữ liệu vi phạm pháp luật lâm nghiệp và hệ thống cấp phép FLEGT điện tử					
--	<i>3.1.1. Củng cố và vận hành cơ sở dữ liệu về Vi phạm Luật Lâm nghiệp</i>	<i>TCLN (Cục Kiểm lâm)</i>	<i>Các địa phương.</i>	<i>Hệ thống dữ liệu liên quan trên website</i>	<i>Chương trình EU-FAO/ FLEGT; các tổ chức, dự án khác</i>	<i>Quý IV/2020</i>
--	<i>3.1.2. Xây dựng phần mềm và cơ sở dữ liệu về phân loại doanh nghiệp</i>	<i>TCLN (Cục Kiểm lâm)</i>	<i>Các địa phương, Cục Chế biến nông lâm sản, các đơn vị</i>	<i>Phần mềm điện tử và Hệ thống dữ liệu</i>	<i>Chương trình EU-FAO/</i>	<i>Quý II/2021</i>

Nhiệm vụ tại QĐ 1624/QĐ-TTg	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Dự kiến nguồn kinh phí	Thời gian hoàn thành
	<i>tham gia trong VNTLAS</i>		<i>thuộc Tổng cục Lâm nghiệp</i>	<i>liên quan trên website</i>	<i>FLEGT; các tổ chức, dự án khác, NSNN</i>	
3.2	Xây dựng và vận hành hệ thống cấp phép FLEGT điện tử kết nối với Hệ thống Hải quan một cửa quốc gia Việt Nam (NSW)	TCLN (Cơ quan CITES)	Tổng cục Hải quan, Cục Kiểm lâm, Văn phòng Tổng cục LN	Phần mềm cấp phép FLEGT điện tử và Hệ thống dữ liệu liên quan trên website	Các dự án quốc tế, NSNN	Quý IV/2021
3.3	Xây dựng sổ tay hướng dẫn kỹ thuật thực hiện Hệ thống VNTLAS và cơ chế cấp phép FLEGT					
--	3.3.1. Sổ tay hướng dẫn kỹ thuật về Hệ thống VNTLAS (tập trung vào phân loại doanh nghiệp; quản lý chuỗi cung ứng xuất nhập khẩu, hồ sơ lâm sản, xác minh xuất khẩu).	TCLN (Cục Kiểm lâm)	Các đơn vị trực thuộc Tổng cục Lâm nghiệp	Sổ tay hướng dẫn kỹ thuật về VNTLAS	Các tổ chức và dự án quốc tế	Quý IV/2020
--	3.3.2. Sổ tay hướng dẫn kỹ thuật về cơ chế cấp phép FLEGT	TCLN (Cơ quan CITES)	Các đơn vị trực thuộc Tổng cục Lâm nghiệp	Sổ tay hướng dẫn kỹ thuật cấp phép FLEGT	Các tổ chức và dự án quốc tế	Quý VI/2021
--	3.3.3. Sổ tay hướng dẫn về quy định luật pháp liên quan đến khai thác và xuất khẩu gỗ hợp pháp của 10 quốc gia mà Việt Nam đang nhập khẩu gỗ	TCLN (Cục Kiểm lâm)	Vụ Hợp tác quốc tế và Vụ KHCN và HTQT của Tổng cục	Sổ tay hướng dẫn về gỗ nhập khẩu của 10 thị trường chính	Các tổ chức và dự án quốc tế	Quý I/2021
3.4.	Nghiên cứu ứng dụng giải pháp công nghệ tiên tiến trong việc xác định loài gỗ, phân loại gỗ, xây dựng hệ thống mã vạch, mã số, xác minh và truy suất nguồn	TCLN (Vụ KHCN&HTQT)	Bộ KHCN, Vụ KHCN&MT, các Trường đại học, các Viện nghiên cứu, các Hiệp hội gỗ	Giải pháp công nghệ được áp dụng	Nguồn ngân sách sự nghiệp khoa học, các dự án quốc tế, và	2020-2024

Nhiệm vụ tại QĐ 1624/QĐ-TTg	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Dự kiến nguồn kinh phí	Thời gian hoàn thành
	gốc gỗ				nguồn khác	
IV. Nâng cao năng lực thực thi Hiệp định VPA/FLEGT						
4.1	Đánh giá năng lực và xây dựng kế hoạch nâng cao năng lực thực thi Hiệp định VPA/FLEGT cho: cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp, hộ gia đình trồng rừng, chế biến	TCLN (Vụ KHCN&HT QT)	Các địa phương, VIFORES, CG-VPA/FLEGT, các đơn vị thuộc TCLN.	Báo cáo đánh giá năng lực và Kế hoạch nâng cao năng lực	Các dự án quốc tế	Quý II/2021
4.2	Xây dựng tài liệu tập huấn, đào tạo cho Kiểm lâm, Hải quan, doanh nghiệp, các hộ gia đình kinh doanh và trồng rừng					
--	4.2.1. Xây dựng tài liệu đào tạo cho cán bộ kiểm lâm các cấp và cơ quan cấp phép FLEGT về Hiệp định VPA/FLEGT và Nghị định VNTLAS	TCLN (Cục Kiểm lâm)	VIFORES,CG-VPA/FLEGT và các đơn vị liên quan thuộc Tổng cục Lâm nghiệp	Bộ tài liệu đào tạo, tập huấn cho cán bộ Kiểm lâm và cấp phép FLEGT	Các dự án quốc tế, NSNN	Quý IV/2020
--	4.2.2. Xây dựng tài liệu đào tạo cho cán bộ Hải quan về quản lý gỗ nhập khẩu, xác minh xuất khẩu và cấp phép FLEGT	TCLN (Cục Kiểm lâm)	Tổng cục Hải quan và các đơn vị liên quan thuộc Tổng cục Lâm nghiệp	Bộ tài liệu đào tạo, tập huấn cho cán bộ Hải quan	Các dự án quốc tế, NSNN	Quý IV/2020
--	4.2.3. Xây dựng tài liệu đào tạo cho các hiệp hội, doanh nghiệp về Hiệp định VPA/FLEGT và Nghị định VNTLAS	TCLN (Cục Kiểm lâm)	Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản, VIFORES,CG-VPA/FLEGT và các đơn vị liên quan thuộc Tổng cục Lâm nghiệp	Bộ tài liệu đào tạo, tập huấn hiệp hội và doanh nghiệp	Các dự án quốc tế, NSNN	Quý I/2021
--	4.2.4. Xây dựng tài liệu đào tạo cho làng nghề, hộ gia đình kinh doanh và hộ gia đình trồng rừng	TCLN (Cục Kiểm lâm)	Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản, VIFORES,CG-	Bộ tài liệu đào tạo, tập huấn cho làng nghề, hộ gia đình	Các dự án quốc tế, NSNN	Quý I/2021

Nhiệm vụ tại QĐ 1624/QĐ-TTg	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Dự kiến nguồn kinh phí	Thời gian hoàn thành
	<i>về Hiệp định VPA/FLEGT và Nghị định VNTLAS</i>		<i>VPA/FLEGT và các đơn vị liên quan thuộc Tổng cục Lâm nghiệp</i>			
4.3	Tổ chức đào tạo, tập huấn cho các đối tượng liên quan về Hiệp định VPA/FLEGT					
--	4.3.1. Tổ chức các khóa đào tạo và tập huấn cho cơ quan kiểm lâm các cấp và cơ quan cấp phép FLEGT	TCLN (Cục Kiểm lâm)	Trường Cán bộ quản lý NN&PTNT 1	15 Khóa đào tạo	Các dự án quốc tế, NSNN	Thường xuyên
--	4.3.2. Tổ chức khóa đào tạo cho cán bộ hải quan	TCLN (Cục Kiểm lâm)	Tổng cục Hải quan, Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản	05 Khóa đào tạo	Các dự án quốc tế, NSNN	Thường xuyên
--	4.3.3. Tổ chức đào tạo cho các hiệp hội và doanh nghiệp trồng rừng, chế biến gỗ, xuất khẩu gỗ	TCLN (Cục Kiểm lâm)	Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản, VIFORES, CG-VPA/FLEGT	05 Khóa đào tạo	Các dự án quốc tế, NSNN	Thường xuyên
--	4.3.4. Tổ chức tập huấn cho các làng nghề, hộ gia đình kinh doanh và hộ gia đình trồng rừng về Hiệp định VPA/FLEGT và Nghị định VNTLAS	TCLN (Cục Kiểm lâm)	Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản, VIFORES, CG-VPA/FLEGT	05 Khóa tập huấn	Các dự án quốc tế, NSNN	Thường xuyên
V. Quản lý, giám sát và đánh giá thực thi Hiệp định VPA/FLEGT						
5.1	Thành lập/kiện toàn Ủy ban thực thi chung (JIC), Tổ công tác liên ngành (JEM), xây dựng Quy chế hoạt động của JIC					
--	5.1.1. Thành lập Ủy ban thực thi chung (JIC) và Tổ công tác kỹ thuật liên ngành (JEM)	Vụ TCCB	TCLN (Vụ KHCN và HTQT), Phái đoàn EU tại Hà Nội.		Quyết định của Bộ trưởng Bộ NN và PTNT về thành lập JIC và JEM	Quý II/2020

Nhiệm vụ tại QĐ 1624/QĐ-TTg	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Dự kiến nguồn kinh phí	Thời gian hoàn thành
--	5.1.2. Thông qua Quy chế hoạt động của JIC	TCLN (Vụ KHCN và HTQT)	Vụ Hợp tác quốc tế, Phái đoàn Liên minh EU tại Hà Nội.	Quy chế hoạt động của JIC được JIC thông qua	NSNN	Quý II/2020
--	5.1.3. Thông qua Quy định về trọng tài của Hiệp định VPA/FLEGT	TCLN (Vụ KHCN và HTQT)	Bộ Ngoại giao, Bộ Tư pháp, Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ Pháp chế, Phái đoàn Liên minh EU tại Hà Nội.	Quy định về trọng tài được JIC thông qua	NSNN	Quý IV/2020
--	5.1.4. Kiện toàn Văn phòng thường trực thực hiện Hiệp định VPA/FLEGT	TCLN (Vụ KHCN và HTQT)	Vụ Tổ chức Cán bộ, Văn phòng Tổng cục LN	Quyết định của Bộ trưởng hoặc TCT về chức năng nhiệm vụ của Văn phòng thường trực	Nhiệm vụ thường xuyên	Quý II/2020
5.2	Tổ chức các cuộc họp và hoạt động định kỳ của JIC và JEM (02 lần/năm trong 02 năm đầu của Hiệp định; 01 lần/năm cho các năm tiếp theo)	TCLN (Vụ KHCN&HTQT)	Các thành viên của JIC, JEM	Biên bản cuộc họp JEM và JIC được thông qua	NSNN, các tổ chức và dự án quốc tế	Thường niên
5.3	Chuẩn bị báo cáo thường niên của JIC	TCLN (Vụ KHCN&HTQT)	Phái đoàn EU tại Hà Nội và các bộ/ngành, các đơn vị liên quan	Báo cáo được JIC thông qua	Nhiệm vụ thường xuyên	Trước ngày 30/11 hàng năm
5.4	Tăng cường năng lực cho cơ quan xác minh, cơ quan cấp phép FLEGT, Văn phòng thường trực thực hiện Hiệp định VPA/FLEGT và JEM.	TCLN (Vụ KHCN&HTQT)	Vụ TCCB, các bộ/ngành, các đơn vị liên quan thuộc TCLN	- Các khóa đào tạo, tập huấn, tham quan được tổ chức; - Các Quyết định của Bộ và TC về chức năng, nhiệm vụ, kinh phí, nhân sự được bổ sung	Các tổ chức và dự án quốc tế	Thường xuyên

Nhiệm vụ tại QĐ 1624/QĐ-TTg	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Dự kiến nguồn kinh phí	Thời gian hoàn thành
5.5	Củng cố các hoạt động của CG-FLEGT					
--	5.5.1. Củng cố và kiện toàn tổ chức, quy chế hoạt động của CG-FLEGT,	TCLN (Vụ KHCN&HT QT)	Các thành viên CG-FLEGT;	CG-FLEGT được củng cố và kiện toàn	Nhiệm vụ thường xuyên	Quý IV/2020
--	5.5.2. Tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất của CG-FLEGT	TCLN (Vụ KHCN&HT QT)	CG-FLEGT	Các cuộc họp	Các tổ chức và dự án quốc tế	Thường niên
5.6	Xây dựng khung giám sát, đánh giá việc thực thi Hiệp định VPA/FLEGT	TCLN (Vụ KHCN&HT QT)	CG-FLEGT và các đơn vị liên quan của TCLN	Khung Giám sát và Đánh giá được JIC thông qua	Các tổ chức và dự án quốc tế	Quý I/2021
5.7	Tổ chức đánh giá tính sẵn sàng của Hệ thống VNTLAS	TCLN (Cục Kiểm lâm)	Chuyên gia đánh giá độc lập, Phái đoàn EU tại Hà Nội, JEM, JIC	Theo phụ lục VII của Hiệp định	Các tổ chức và dự án quốc tế	2021
5.8	Tổ chức đánh giá độc lập định kỳ Hệ thống VNTLAS	TCLN (Cục Kiểm lâm)	Chuyên gia đánh giá độc lập, Phái đoàn EU tại Hà Nội, JEM, JIC	Theo phụ lục VI của Hiệp định	Các tổ chức và dự án quốc tế	Bắt đầu từ năm 2021
5.9	Thực hiện các biện pháp khắc phục những lỗi sẵn sàng của Hệ thống VNTLAS	TCLN (Cục Kiểm lâm)	JEM và JIC	Hệ thống VNTLAS được sẵn sàng	Các tổ chức và dự án quốc tế	Sau khi có báo cáo đánh giá định kỳ về Hệ thống VNTLAS
5.10	Đánh giá tác động của Hiệp định VPA/FLEGT về kinh tế, xã hội và môi trường, xác định và thực hiện các biện pháp giảm thiểu đối với các tác động tiêu cực	TCLN (Vụ KHCN&HT QT)	CG-FLEGT, các bộ/ngành liên quan	Báo cáo đánh giá	Các tổ chức và dự án quốc tế	Sau khi cấp phép FLEGT

Nhiệm vụ tại QĐ 1624/QĐ-TTg	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Dự kiến nguồn kinh phí	Thời gian hoàn thành
VI. Hoàn thiện cơ chế chính sách phát triển bền vững ngành chế biến gỗ xuất khẩu						
6.2	Xây dựng và quảng bá thương hiệu, Hệ thống VNTLAS, giấy phép FLEGT và chứng chỉ quản lý rừng bền vững của Việt Nam					
--	6.2.1. Xây dựng thương hiệu gỗ Việt Nam	TCLN (Vụ KHCN&HT QT)	Vụ Tài chính, Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản; Vụ Hợp tác quốc tế; Các đơn vị trực thuộc Tổng cục Lâm nghiệp; Các hiệp hội gỗ	Các hoạt động xây dựng thương hiệu gỗ Việt Nam	NSNN, từ các Hiệp hội, doanh nghiệp	2020-2022
--	6.2.2. Tổ chức xúc tiến thương mại ngành gỗ gắn với Hiệp định VPA/FLEGT	TCLN (Vụ KHCN&HT QT)	Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản; Vụ Hợp tác quốc tế; Các đơn vị trực thuộc Tổng cục Lâm nghiệp; CG-FLEGT	Các hoạt động xúc tiến thương mại	Các tổ chức và dự án quốc tế	Thường niên
6.3	Rà soát, tiếp tục hoàn thiện các biện pháp kỹ thuật (tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật, nguồn gốc, xuất xứ, bảo vệ môi trường...) áp dụng cho ngành hàng gỗ	TCLN (Vụ KHCN&HT QT)	Vụ KHCN&MT, Vụ Tài chính, các đơn vị thuộc Tổng cục Lâm nghiệp; các Hiệp hội gỗ; các Trường đại học, các Viện nghiên cứu	Hoàn thiện tiêu chuẩn, quy chuẩn...áp dụng cho ngành gỗ	Nguồn ngân sách sự nghiệp khoa học và các nguồn khác	Thường xuyên
VII. Tăng cường hợp tác khu vực và toàn cầu về thực thi luật lâm nghiệp, quản trị rừng và thương mại lâm sản						
7.1	Xây dựng, ký kết, thực hiện hợp tác lâm nghiệp với các quốc gia láng giềng, khu vực ASEAN, các thị trường chính nhằm thúc đẩy thực thi luật lâm nghiệp, quản trị rừng và thương mại lâm sản					
--	7.1.1. Rà soát, hợp kiểm điểm thực hiện Biên bản ghi nhớ, xây dựng kế hoạch hợp tác song phương với các quốc gia (Lào,	TCLN (Vụ KHCN&HT QT)	Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ Tài chính; các đơn vị liên quan trong Tổng cục Lâm nghiệp	Các cuộc họp định kỳ và đột xuất	- NSNN - Các tổ chức và dự án quốc	Thường niên

Nhiệm vụ tại QĐ 1624/QĐ-TTg	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Dự kiến nguồn kinh phí	Thời gian hoàn thành
	<i>Căm-pu-chia, Trung Quốc, Indonesia, Mozambique, Nam Phi, CH Séc, Hoa Kỳ)</i>				<i>tế</i>	
--	7.1.2. Xây dựng, ký kết và triển khai thực hiện các Biên bản ghi nhớ hợp tác về lâm nghiệp với các quốc gia mới (Myanmar, Hàn Quốc, Nhật Bản, Nga)	TCLN (Vụ KHCN&HT QT)	Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ Tài chính, Vụ Pháp chế; các đơn vị liên quan trong Tổng cục Lâm nghiệp	Các Biên bản ghi nhớ được ký kết	- NSNN - Các tổ chức và dự án quốc tế	2020-2021
7.3	Đàm phán và ký kết các hiệp định công nhận lẫn nhau về gỗ hợp pháp với các quốc gia khác, tập trung vào các quốc gia là thị trường nhập khẩu quan trọng mặt hàng gỗ và sản phẩm gỗ Việt Nam như Hoa Kỳ, Hàn Quốc, Nhật Bản và Úc; Áp dụng Bộ quy tắc ứng xử tự nguyện của ASEAN về gỗ hợp pháp và hướng dẫn quốc gia về gỗ hợp pháp của khối các nền kinh tế APEC	TCLN (Vụ KHCN&HT QT)	Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ Pháp chế, Cục Chế biến và PT thị trường nông sản; các đơn vị thuộc Tổng cục Lâm nghiệp; các bộ/ngành liên quan	Các văn bản, thỏa thuận công nhận lẫn nhau về gỗ hợp pháp với các quốc gia và tổ chức quốc tế	Các tổ chức và dự án quốc tế	Thường xuyên
7.4	Xây dựng và thực hiện các chương trình, dự án hợp tác khu vực và quốc tế để tận dụng, tranh thủ hỗ trợ kỹ thuật trong quá trình thực thi Hiệp định VPA/FLEGT	TCLN (Vụ KHCN&HT QT)	Vụ Hợp tác quốc tế, CG-FLEGT, Hiệp hội Gỗ và lâm sản; các đơn vị thuộc Tổng cục Lâm nghiệp; các bên liên quan	Các chương trình/dự án	Các tổ chức và dự án quốc tế	Thường xuyên